

Phần hai

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA TOÁN 6

(Chân trời sáng tạo)

Phần SỐ VÀ ĐẠI SỐ

Chương 1

SỐ TỰ NHIÊN

A- MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Số tự nhiên và tập hợp các số tự nhiên. Thứ tự trong tập hợp các số tự nhiên

Tập hợp, phần tử của tập hợp, cách xác định một tập hợp

– Sử dụng được thuật ngữ tập hợp, phần tử thuộc (không thuộc) một tập hợp; sử dụng được cách cho tập hợp.

Tập hợp các số tự nhiên

– Nhận biết được tập hợp các số tự nhiên.

Biểu diễn số tự nhiên

– Biểu diễn được số tự nhiên trong hệ thập phân.

– Biểu diễn được các số tự nhiên từ 1 đến 30 bằng cách sử dụng các chữ số La Mã.

Thứ tự trong tập hợp các số tự nhiên

– Nhận biết được (quan hệ) thứ tự trong tập hợp các số tự nhiên.

– So sánh được hai số tự nhiên cho trước.

2. Các phép tính với số tự nhiên. Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên

Các phép tính với số tự nhiên

– Thực hiện được các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia trong tập hợp số tự nhiên.

– Vận dụng được các tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng trong tính toán.

Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên

– Thực hiện được phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên; thực hiện được các phép nhân và phép chia hai lũy thừa cùng cơ số với số mũ tự nhiên.

– Nhận biết được thứ tự thực hiện các phép tính.

– Vận dụng được các tính chất của phép tính (kể cả phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên) để tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lí.

Vận dụng các phép tính trong thực tế

– Giải quyết được những vấn đề thực tiễn gắn với thực hiện các phép tính (ví dụ: tính tiền mua sắm, tính lượng hàng mua được từ số tiền đã có, ...).

3. Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên. Số nguyên tố. Ước chung và bội chung

Quan hệ chia hết, khái niệm ước và bội

– Nhận biết được quan hệ chia hết, khái niệm ước và bội.

Các dấu hiệu chia hết thường gặp

– Vận dụng được dấu hiệu chia hết cho 2, 5, 9, 3 để xác định một số đã cho có chia hết cho 2, 5, 9, 3 hay không.

Số nguyên tố và hợp số

– Nhận biết được khái niệm số nguyên tố, hợp số.

– Thực hiện được việc phân tích một số tự nhiên lớn hơn 1 thành tích của các thừa số nguyên tố trong những trường hợp đơn giản.

Ước chung lớn nhất (ƯCLN), bội chung nhỏ nhất (BCNN)

– Xác định được ước chung, ước chung lớn nhất; xác định được bội chung, bội chung nhỏ nhất của hai hoặc ba số tự nhiên.

– Nhận biết được phân số tối giản; thực hiện được phép cộng, phép trừ phân số bằng cách sử dụng ước chung lớn nhất, bội chung nhỏ nhất.

Phép chia có dư

– Nhận biết được phép chia có dư, định lí về phép chia có dư.

– Vận dụng được kiến thức số học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn (ví dụ: tính toán tiền hay lượng hàng hoá khi mua sắm, xác định số đồ vật cần thiết để sắp xếp chúng theo những quy tắc cho trước, ...).

B- HƯỚNG DẪN DẠY HỌC